

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:33/2019/HS-PT
Ngày: 18/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Lý Ngọc Sơn.
2. Bà Phạm Thị Minh Châu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Tuấn Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông: Trần Chí Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 204/2018/TLPT-HS ngày 21/12/2018 đối với bị cáo Lê Văn D. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn D đối với Bản án số 24/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo:

Lê Văn D, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: ấp T.T, thị trấn L.B, huyện A.P, tỉnh A.G; Nghề nghiệp: Sửa điện lạnh; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê Văn H, sinh năm: 1972; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1975; Vợ: Nguyễn Thị Diễm Ph, sinh năm 1990; Có 01 người con, sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 02/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, xử phạt 01 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/11/2017.

- Tiền sự: Không.
- Bị tạm giam từ ngày 15/8/2018 cho đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/8/2018, Lê Văn D đến nhà chị Trần Thị Thu T mượn xe mô tô để về nhà ở thị trấn Long Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang thăm con và đến Gò Tà Mâu thuộc ấp Tà Mâu, Vương quốc Campuchia mua máy lạnh đã qua sử dụng về bán lại, chị T đồng ý cho D mượn xe mô tô biển số 67C1–392.91. Sau đó, D đã điều khiển xe mô tô biển số 67C1–392.91 qua Gò Tà Mâu mua 02 bộ máy lạnh đã qua sử dụng với giá 6.000.000 đồng. Xong, D vào casino OMXANO tại ấp Tà Mâu để tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền và thua hết 2.000.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/8/2018, D gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi tại casino và D đã thế chấp xe mô tô biển số 67C1–392.91 của chị T với giá 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nhưng không làm hợp đồng. D tiếp tục mua bộ máy lạnh đã qua sử dụng với giá 13.600.000 đồng. Xong, D vào casino chơi 02 ván tài xỉu ăn thua bằng tiền và thua hết 5.500.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng 16 giờ ngày 06/8/2018, D cùng với người đàn ông mà D đã thế chấp xe mô tô biển số 67C1–392.91 đến tiệm cầm đồ “Thái Khiêm” của Nguyễn Thị The ngụ tại ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang để thế chấp xe mô tô biển số 67C1–392.91 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Trần Thị Thu T với số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Sau khi nhận tiền, bị cáo còn lại 9.100.000 đồng, vì đã trừ 100.000 đồng tiền xe honda chở khách và 800.000 đồng tiền lãi thế chấp xe mô tô biển số 67C1–392.91.

Đến khoảng 09 giờ ngày 08/8/2018, D điện thoại cho Nguyễn Phúc Đức nhờ Đức dùng tiền của Đức để chuộc lại xe mô tô biển số 67C1–392.91. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Đức đi cùng Phạm Minh Cảnh đến gặp D tại tiệm cầm đồ Thái Khiêm. D chuộc lại xe, còn Đức đưa 30.000.000 đồng cùng với tiền lời 200.000 đồng cho chị Nguyễn Thị The và cho D mượn 7.300.000 đồng. Sau đó, D giao xe cho Đức, Đức lấy xe mô tô biển số 67C1–392.91 chạy về nhà ở Long Xuyên.

Đến ngày 09/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, mời D về trụ sở Công an xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang làm việc, trong quá trình làm việc D bỏ trốn. Sau đó, D điện thoại cho ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Tuyền (cha mẹ của D) biết sự việc và nhờ đến gặp anh Nguyễn Phúc Đức chuộc lại xe mô tô biển số 67C1–392.91 trả lại cho chị Trần Thị Thu T.

Ngoài ra, D còn thừa nhận có lấy số tiền 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) của chị T để trong ví để tiêu xài cá nhân.

Ngày 15/8/2018, D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đầu thú. Ngày 24/8/2018, D bị khởi tố điều tra.

* Căn cứ Kết luận định giá số 71/KL.HĐ ngày 20/8/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự của huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, kết luận:

- 01 xe mô tô biển số 67C1- 392.91; Nhãn hiệu Honda; Số loại CLICK 125I; Màu trắng, đỏ, đen; Số máy F350E0305214; Số khung 3509G5305214, đã qua sử dụng trị giá 30.000.000 đồng. (Ba mươi triệu đồng)

- 01 cái ví nữ sọc caro màu đen trắng, hiệu louis Vuiton, đã qua sử dụng trị giá 97.500 đồng.(Chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng)

- 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn hình con gà đánh nhiều hột đá, nhiều màu, hột đá không có giá trị, trong lượng đá 0,08 chỉ, phần còn lại là vàng 18 kara phổ 590, trọng lượng vàng 1,37 chỉ, trị giá 3.575.700 đồng.(Ba triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm đồng)

Tổng giá trị tài sản định giá là 33.673.200 đồng. (Ba mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm đồng)

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175, các điểm s, b, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/11/2018 bị cáo Lê Văn D làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ đang đi học.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn D. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm. Vào ngày 04/8/2018, D đến nhà chị T mượn xe mô tô biển số 67C1-392.91 để về nhà thăm con và đến Gò Tà Mâu mua máy lạnh đã qua sử dụng về bán lại. Sau khi nhận được xe bị cáo mang xe đi cầm lấy tiền để đánh bạc, tiêu xài rồi sau đó bỏ trốn như nội dung vụ án đã nêu trên. Ngoài ra, D còn thừa nhận có lấy số tiền 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) của chị T để trong ví để trong cốp xe để tiêu xài cá nhân.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo, về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc làm nào đúng việc làm nào sai. Bị cáo có 01 tiền án về các tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” chưa được xóa án tích. Lẽ ra, sau khi chấp hành hình phạt, bị cáo phải thấy được những sai trái của bản thân để từ đó cố gắng lao động, rèn luyện, phẩm chất đạo đức để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà xuất phát từ bản chất tham lam, lười biếng lao động, nhưng lại muốn có tiền tiêu xài và đánh bạc mà không phải bỏ công sức lao động cực nhọc, để từ đó tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và trượt dài trên con đường phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng sự quen biết, tin tưởng của bị hại cho bị cáo mượn xe, sau khi mượn được xe bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt đem thế chấp để lấy tiền đánh bạc và tiêu xài cá nhân sau đó bỏ trốn, bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu trong D luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, án sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng đắn tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo 01 năm tù là thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra tình tiết giảm nhẹ nào mới, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã xem xét để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo khác được. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn D xin giảm nhẹ hình phạt.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175, các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 01 (một) năm tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2018.

Bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND H. Châu Thành (2);
- Chi cục THADS H. Châu Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn